TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐDS-HNGĐ	*Quảng Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Từ Thị Hải Dương

***Thư ký phiên họp*:** Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2018 về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 202/2019/QĐ-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Hiện cư trú tại: 114 S, 393-8 J, SE, S, kyugnam Korea. Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đại T, sinh năm 1987

Hộ khẩu trước khi xuất cảnh: xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Hiện cư trú tại: 26-1 B, 41-gil D, Daegu, Korea. Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau ly hôn của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T, chị P và anh T thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/12/2008 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2013 thì

thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung để giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống. Mặc dù vợ chồng cố gắng khắc phục để hàn gắn lại tình cảm nhưng không được. Hiện tại chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Mai N, sinh ngày 04/7/2009 hiện đang sống với chị Nguyễn Thị Mai P. Ly hôn anh chị thống nhất giao con cho chị Nguyễn Thị Mai P chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đại T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau ly hôn có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T có bản tự khai, đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và giải quyết việc dân sự vắng mặt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Các bản tự khai của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T có nội dung thống nhất như đơn yêu cầu lập ngày 02/7/2018. Vì điều kiện công việc không thể về Việt Nam để trực tiếp tham gia phiên họp, chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp với sự vắng mặt của Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt, chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T đã thật sự tự nguyện ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T .

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Mai N, sinh ngày 04/7/2009 hiện đang sống với chị Nguyễn Thị Mai P. Chị P và anh T đã thỏa thuận về việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của con. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Ngọc Mai N cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đại T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3].Về quan hệ tài sản*:* Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí*:* Chị Nguyễn Thị Mai P tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 228, Điều 238, Điều 370, Điều 371, Điều 474, Điều 475 Bộ luật Tố Tụng Dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Nguyễn Đại T. Giao cháu Nguyễn Ngọc Mai N, sinh ngày 04/7/2009 cho chị P chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng tiền nuôi con.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Mai P thuận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0004543 ngày 30/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Thanh Trạch, Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Từ Thị Hải Dương